

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-PT
Ngày: 18/5/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liễu

Các Thẩm phán: - Bà Tòng Thị Tuyết

- Bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Dũng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 13/2020/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Lò Văn I, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2020/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lò Văn I**– (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 07/5/1950; tại huyện Đ, tỉnh Đ.

Nơi ĐKKHKT: xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/7; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn L và bà: Lò Thị Ó (đều đã chết); có vợ là: Lò Thị N, sinh năm 1960; bị cáo có 05 con (con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 1989); Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Năm 1997 bị cáo bị Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân Tối cao xét xử 04 năm 06 tháng tù về tội giết người, đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/11/2019 đến ngày 03/12/2019, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội

dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 23/11/2019 Lò Văn I đi bộ từ nhà ra khu vực đường cách nhà khoảng 80 mét gặp một nam thanh niên, người dân tộc Thái, khoảng 17 tuổi, I có hỏi và nhờ mua hộ 300.000 đồng “Ba trăm nghìn” Heroine. Người thanh niên đồng ý, nhận tiền và bảo I đứng đợi rồi đi đâu, làm gì I không biết. Đợi khoảng 15 phút thì người thanh niên đó quay lại đưa cho I một gói Heroine, bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, bên trong được gói bằng mảnh giấy bạc. Nhận gói Heroine xong, I cất luôn vào trong bao thuốc lá nhãn hiệu BLUE SEAL, màu trắng rồi cất vào túi áo ngực bên trái trên người đang mặc. Lò Văn I vẫn chơi ở khu vực bờ hồ đợi Hà Văn H, sinh năm: 1988, trú tại: thành phố T, tỉnh T và Vũ Đức B, sinh năm: 1966, trú tại: Xã L, huyện V, tỉnh T (H và B là người quen của I) đã hẹn đến đón đi chơi từ trước.

Đến 14 giờ cùng ngày 23/11/2019, thì H và B đi xe ô tô mang BKS 20A – 341.38, nhãn hiệu MITSUBISHI, màu đen đến đón I để đi tỉnh T. Hành trình của xe đi theo hướng từ tỉnh Đ đi qua tỉnh L về tỉnh T. Đi đến thành phố tỉnh L do trời tối H, B và I đã nghỉ qua đêm tại thành phố tỉnh L. Sáng ngày 24/11/2019 cả ba tiếp tục hành trình đi theo hướng huyện T, tỉnh L đi sang huyện S, tỉnh L.

Khi H, B và I đang ngồi trên xe đi đến Km 82+ 450 Quốc lộ 4D thuộc địa phận bản C, xã S, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Lai Châu tiến hành kiểm tra hành chính. Trong ba người H, B và I thì có Lò Văn I tự giác giao nộp một gói Heroine được gói ngoài bằng ba lớp (Lớp ngoài cùng là mảnh nilon màu trắng, lớp thứ hai được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng, lớp thứ ba được gói bằng mảnh nilon màu trắng đốt dính một đầu) để trong một bao thuốc lá nhãn hiệu BLUE SEAL, màu trắng và cất giấu trong túi áo ngực bên trái trên người I đang mặc. Lò Văn I khai nhận đó là Heroine của I mua về, mang theo nhằm mục đích sử dụng dần cho bản thân vì I là người nghiện chất ma túy. Đồng thời I cũng khai nhận việc I mua và cất giấu Heroine trong người thì B và H hoàn toàn không biết.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ 01 (một) gói chất bột khô màu trắng của Lò Văn I có trọng lượng 0,45 gam;

Kết luận giám định chất ma túy số 497/GĐ-KTHS, ngày 26/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “01 (Một) mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn I gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”;

Cáo trạng số 03/CT-VKSTĐ ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố Lò Văn I về tội *tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản án sơ thẩm số: 02/2020/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2020 của

Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đã xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn I 12 (mười hai) tháng tù về tội *tàng trữ trái phép chất ma túy*, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/11/2019 đến ngày 03/12/2019 là 09 (chín) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thụ hình. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, việc xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 01 năm 2020, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lò Văn I vẫn thừa nhận hành vi phạm tội của mình là đúng, không oan sai, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vợ bị ung thư, bản thân bị cáo tuổi cao. Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham dự phiên tòa phát biểu quan điểm: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 12 tháng tù là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên bị cáo SI ngày 07/5/1950 tính đến thời điểm xét xử bị cáo đủ 70 tuổi. Bản thân bị cáo hiện nay gia đình rất khó khăn, ốm đau thường xuyên. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Do vậy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 12 tháng tù xuống 06 tháng tù.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng án treo, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo, đơn kháng cáo hợp lệ trong hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 24/11/2019 tại Km 82+450 Quốc lộ 4D thuộc địa phận bản C, xã S, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Lai Châu đã phát hiện, bắt quả tang Lò Văn I đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,45 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, áp dụng điều luật, tội danh và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo một lần nữa cũng đã thành khẩn khai báo, có thái độ rất ăn năn hối cải. Bị cáo sinh ngày 07/5/1950 đến thời điểm xét xử phúc thẩm bị cáo đủ 70 tuổi. Đây là tình tiết mới xuất hiện trong giai đoạn phúc thẩm, hiện tại bị cáo thường xuyên ốm đau (có bệnh án), vợ bị cáo bị bệnh ung thư, gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn là các tình tiết được quy định tại điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Như vậy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, s khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51/BLHS, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đối chiếu với quy định của pháp luật và nhân thân của bị cáo, cũng như chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước ta về tội phạm ma túy nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm khoản 1 Điều 54/BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật, nên quan điểm của kiểm sát viên được chấp nhận. Qua đó để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà tự cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Lò Văn I; sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2020/HSST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn I 06 (Sáu) tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", nhưng được khấu trừ 09(chín) ngày (Từ ngày 24/11/2019 đến ngày 03/12/2019) tạm giữ. Còn lại bị cáo phải chấp hành 05(năm) tháng 21(hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự: Bị cáo Lò Văn I không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2020/HSST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 18/5/2020)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lai Châu
- TAND huyện Tam Đường;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- CC THADS huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán

Phạm Thị Liễu